|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-UBND | *Quảng Bình, ngày tháng năm 2022* |
|  |  |

**TỜ TRÌNH**

**V/v đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết phân bổ chi tiết vốn Sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVIII

Để chuẩn bị kỳ họp thứ 7 (Kỳ họp chuyên đề) của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết phân bổ chi tiết vốn Sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình với nội dung như sau:

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững;

Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

**II. PHÂN BỔ CHI TIẾT KINH PHÍ SỰ NGHIỆP NGUỒN NSNN THỰC HIỆN 03 CHƯƠNG TRÌNH MTQG NĂM 2022**

Phân bổ chi tiết kinh phí Sự nghiệp nguồn NSNN thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình: **156.342 triệu đồng *(Một trăm năm mươi sáu tỷ ba trăm bốn mươi hai triệu đồng chẵn)***. Trong đó:

- Vốn ngân sách Trung ương: 127.680 triệu đồng

- Vốn đối ứng ngân sách địa phương: 28.662 triệu đồng.

Bao gồm:

**1. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:**

1.1. Tổng số: 61.060 triệu đồng, gồm:

- Vốn Ngân sách Trung ương: 41.060 triệu đồng;

- Vốn ngân sách địa phương: 20.000 triệu đồng.

*(Phụ lục 1 kèm theo)*

1.2. Cơ sở phân bổ:

- Thông tư số 05/2022/TT-BNN& PTNT ngày 25/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về Hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý NN của Bộ NN&PTNT;

- Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ Tài chính về Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn NSTW thực hiện Chương trình MTQG XDNTM giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 1808/QĐ-BTC ngày 06/9/2022 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương năm 2022 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới;

- Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NSTW, tỷ lệ vốn đối ứng của NSĐP thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

- Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về Phân bổ vốn sự nghiệp NSTW và vốn đối ứng NSĐP năm 2022 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới;

- Tổng kết đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020;

- Kế hoạch số 1618/KH-UBND ngày 05/9/2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tỉnh Quảng Bình.

**2. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững**

2.1. Tổng số: 4.092 triệu đồng, gồm:

- Vốn Ngân sách Trung ương: 3.720 triệu đồng;

- Vốn ngân sách địa phương: 372 triệu đồng.

*(Phụ lục 2 kèm theo)*

Tại Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về Phân bổ vốn sự nghiệp NSTW và vốn đối ứng NSĐP năm 2022 thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo đã phân bổ chi tiết vốn các dự án, tiểu dự án cho các huyện, thành phố, thị xã với tổng số kinh phí: 31.530 triệu đồng, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2335/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 phân bổ kinh phí thực hiện cho các huyện, thành phố, thị xã; nay đề nghị phân bổ chi tiết vốn các dự án, tiểu dự án cho các sở, ngành với tổng số kinh phí: 4.092 triệu đồng.

2.2. Cơ sở phân bổ:

- Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ LĐTBXH Hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình MTQG GNBV giai đoạn 2021- 2025;

- Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động Thương binh Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

- Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

- Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 1031/QĐ-BTC ngày 10/6/2022 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương năm 2022 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững;

- Công văn số 2006/LĐTBXH-VPQGGN ngày 15/6/2022 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội hướng dẫn phạm vi, đối tượng phân bổ vốn CTMTQG giảm nghèo bền vững năm 2022;

- Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của HĐND tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NS TW và tỷ lệ NSĐP thực hiện CTMTQG GNBV giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh QB;

- Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về Phân bổ vốn sự nghiệp NSTW và vốn đối ứng NSĐP năm 2022 thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững;

- Tổng kết đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững tỉnh giai đoạn 2016-2020;

- Kế hoạch 788/KH-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về thực hiện Chương trình MTQG GNBV giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

**3. Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

3.1. Tổng số: 91.190 triệu đồng, gồm:

- Vốn Ngân sách Trung ương: 82.900 triệu đồng;

- Vốn ngân sách địa phương: 8.290 triệu đồng.

*(Phụ lục 3 kèm theo)*

3.2. Cơ sở phân bổ:

- Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG Dân tộc thiểu số và miền núi;

- Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Quyết định số 1077/QĐ-BTC ngày 10/6/2022 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp từ NSTW cho ngân sách địa phương năm 2022 để thực hiện Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Quyết định 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 Ủy ban dân tộc về Phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của TTCP về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, Khu vực II, Khu vực I thuộc đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Công văn số 2651/BVHTTDL-KHTC ngày 19/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu Dự án 6 thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022;

- Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về ban hành quy định nguyên tăc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NS TW và tỷ lệ NSĐP thực hiện CTMTQG DTTS và MN giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh QB.

- Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về Phân bổ vốn sự nghiệp NSTW và vốn đối ứng NSĐP năm 2022 thực hiện Chương trình MTQG Dân tộc thiểu số và miền núi;

**III. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO NGHỊ QUYẾT**

Tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026, Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua các Nghị quyết: Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Để kịp thời triển khai các Nghị quyết nêu trên theo đúng quy định của pháp luật trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 7 (Kỳ họp chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc, các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, rà soát và tham mưu Nghị quyết phân bổ chi tiết.

Hồ sơ dự thảo nghị quyết đã được cơ quan soạn thảo hoàn chỉnh trên cơ sở tiếp thu ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng chịu sự tác động của dự thảo Nghị quyết, ý kiến của các thành viên UBND tỉnh đảm bảo đầy đủ hồ sơ thủ tục theo đúng quy định.

**IV. Bố cục dự thảo Nghị quyết:**

Bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều, trong đó:

Điều 1. Phân bổ vốn sự nghiệp nguồn NSNN để thực hiện 03 Chương trình MTQG năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ triển khai và giám sát thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành của nghị quyết.

*(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)*

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVIII xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như trên; * CT, các PCT UBND tỉnh; * Các Đại biểu HĐND tỉnh; * Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh; * Văn phòng UBND tỉnh; * Các Sở: T.chính, NN&PTNT, LĐTBXH, Ban Dân tộc; * Lưu: VT, KT, NCVX,TH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH** |

**Phan Mạnh Hùng**